

PHỤ LỤC III
DANH MỤC THÔNG TIN CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KẾT NỐI CHIA SẺ QUA CÔNG THÔNG TIN MỘT CỬA QUỐC GIA

Sst	Loại thông tin	Chi tiết thông tin	Hình thức cập nhật, trao đổi, chia sẻ			Thời điểm cập nhật	Bắt buộc	Mục đích sử dụng	Quy định hiện hành có liên quan	Đánh giá	Đơn vị sử dụng	Ghi chú
	<i>(Thông tin các Bộ, Ngành, UBND, các Tổ chức trao đổi, chia sẻ)</i>	<i>(Các chỉ tiêu cho từng loại thông tin)</i>	<i>Tự động (Tự động chia sẻ thông tin với hệ thống 1 cửa)</i>	<i>Truy vấn (Chức năng trên hệ thống một cửa để tìm kiếm, khai thác, kết xuất thông tin)</i>	<i>Cập nhật trực tiếp (Chức năng trên hệ thống 1 cửa để các Bộ/Ngành cập nhật thông tin trực tiếp)</i>	<i>(Quy định rõ thời điểm cập nhật, chia sẻ thông tin)</i>	<i>(Bắt buộc phải cung cấp, chia sẻ, cập nhật trên hệ thống 1 cửa)</i>	<i>(Mục đích sử dụng của các đơn vị Vụ/Cục đối với từng loại thông tin của Bộ/ Ngành/UBND và các Tổ chức)</i>	<i>(Cơ sở pháp lý của việc đề xuất)</i>	<i>(Đánh giá mức độ phù hợp về nội dung, cấp độ văn bản, kiến nghị...)</i>	<i>(Bộ/ Ngành được phép khai thác sử dụng) - Xem tại file Bảng mã</i>	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Thông tin về quy trình, thủ tục xin cấp giấy chứng nhận/ xác nhận Hàng hóa thuộc danh mục hàng chuyên dùng phục vụ trực tiếp cho giáo dục thuộc đối tượng miễn thuế	Loại giấy chứng nhận/ xác nhận	x	x		Y. Tài theo lô dữ liệu; 0h hàng ngày	x	A. Hỗ trợ phân loại rủi ro, phân luồng, kiểm tra, giám sát trong thủ tục hải quan và hàng hóa thuộc diện quản lý chuyên ngành	1. Khoản 3 Điều 4 Luật Hải quan năm 2015; 2. Khoản 3 Điều 95 Luật Hải quan năm 2015; 3. Điều 107 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành luật hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan; 4. Điểm b khoản 3 Điều 13 Nghị định số 85/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 quy định thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa Asean và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu 5. Điểm c khoản 2 Điều 19 Nghị định số 85/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 quy định thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa Asean và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu 6. Điểm d khoản 1 Điều 26 Nghị định số 85/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 quy định thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa Asean và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu	Đã có nhưng chưa chi tiết. Đề nghị đưa vào Nghị định	1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21	
		Trạng thái cấp (<i>Cấp mới; Gia hạn; Hủy/ thu hồi...</i>)	x	x		nt	x	nt	nt	nt	1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21	
		Lĩnh vực XNK (<i>XK, NK, QC, TN-TX, TX-TN, CK...</i>)	x	x		nt	x	nt	nt	nt	1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21	

		Đối tượng quản lý (Doanh nghiệp, Hàng hóa)	x	x		nt	x	nt	nt	nt	1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21	
		Loại hồ sơ phải nộp (Liệt kê các loại hồ sơ phải nộp. Ký hiệu của các mẫu biểu (nếu có))	x	x		nt	x	nt	nt	nt	1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21	
		Quy định về nộp hồ sơ (Gồm thông tin văn bản, điều khoản quy định về nộp hồ sơ)	x	x		nt	x	nt	nt	nt	1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21	
		Quy định về tiếp nhận, phản hồi kết quả tiếp nhận (Gồm thông tin: văn bản, điều khoản quy định về tiếp nhận, phản hồi kết quả tiếp nhận)	x	x		nt	x	nt	nt	nt	1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21	
2	Thông tin về kết quả cấp giấy chứng nhận/ xác nhận Hàng hóa thuộc danh mục hàng chuyên dùng phục vụ trực tiếp cho giáo dục thuộc đối tượng miễn thuế	Loại giấy chứng nhận/ xác nhận	x	x		X. Thời gian thực 24/7; ngay khi có quyết định, kết luận, giấy phép/chứng nhận được cấp, thu hồi hoặc cập nhật, cảnh báo hoặc khi có thông tin mới	x	B. Tạo điều kiện cho nhà nhập khẩu, xuất khẩu và tổ chức thương mại tra cứu thông tin hướng dẫn và thực hiện các thủ tục hành chính	1. Khoản 3 Điều 4 Luật Hải quan năm 2015; 2. Khoản 3 Điều 95 Luật Hải quan năm 2015; 3. Điều 107 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành luật hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan; 4. Điểm b khoản 3 Điều 13 Nghị định số 85/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 quy định thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa Asean và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu 5. Điểm c khoản 2 Điều 19 Nghị định số 85/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 quy định thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa Asean và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu 6. Điểm d khoản 1 Điều 26 Nghị định số 85/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 quy định thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa Asean và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu	Đã có nhưng chưa chi tiết. Đề nghị đưa vào Nghị định	1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21	
		Trạng thái cấp (Cấp mới; Gia hạn; Hủy/ thu hồi...)	x	x		nt	x	nt	nt	nt	1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21	
		Lĩnh vực XNK (XK, NK, QC, TN-TX, TX-TN, CK...)	x	x		nt	x	nt	nt	nt	1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21	

		Đối tượng quản lý (Doanh nghiệp, Hàng hóa)	x	x		nt	x	nt	nt	nt	1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21	
		Số tiếp nhận/ đăng ký	x	x		nt	x	nt	nt	nt	1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21	
		Kết quả chung (Đạt; Phù hợp; Được cấp;... / Không đạt; Không phù hợp; Từ chối cấp;...)	x	x		nt	x	nt	nt	nt	1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21	
		Nội dung chứng nhận/ xác nhận	x	x		nt	x	nt	nt	nt	1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21	
		Lý do không tiếp nhận/ trả lại,... và yêu cầu bổ sung (nếu có)	x	x		nt	x	nt	nt	nt	1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21	
		Thông tin liên quan khác (nếu có)	x	x		nt	x	nt	nt	nt	1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21	
		Văn bản trả lời kết quả (Gồm thông tin văn bản, số giấy phép, cơ quan ban hành)	x	x		nt	x	nt	nt	nt	1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21	
3	Thông tin cảnh báo rủi ro	Lĩnh vực có rủi ro/vi phạm (nguy cơ vi phạm về chất lượng ...)	x	x		Y. Tải theo lô dữ liệu; 0h hàng ngày	x	A. Hỗ trợ phân loại rủi ro, phân luồng, kiểm tra, giám sát trong thủ tục hải quan và hàng hóa thuộc diện quản lý chuyên ngành	1. Khoản 3 Điều 4 Luật Hải quan năm 2015; 2. Khoản 3 Điều 95 Luật Hải quan năm 2015; 3. Điều 107 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành luật hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan; 4. Điểm b khoản 3 Điều 13 Nghị định số 85/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 quy định thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa Asean và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu 5. Điểm c khoản 2 Điều 19 Nghị định số 85/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 quy định thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa Asean và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu 6. Điểm d khoản 1 Điều 26 Nghị định số 85/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 quy định thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa Asean và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu	Đã có nhưng chưa chi tiết. Đề nghị đưa vào Nghị định	3,11	

		Đối tượng có rủi ro	x	x		nt	x		nt	nt	3,11	
		Nội dung cảnh báo rủi ro	x	x		nt	x		nt	nt	3,11	
		Biện pháp quản lý	x	x		nt	x		nt	nt	3,11	
		Thông tin liên quan khác (nếu có)	x	x		nt	x		nt	nt	3,11	
		Tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin	x	x		nt	x		nt	nt	3,11	
		Văn bản cung cấp thông tin	x	x		nt	x		nt	nt	3,11	
4	Thông tin các dự án quan trọng quốc gia có sử dụng hàng hóa xuất, nhập khẩu (hàng hóa là nguyên liệu, vật liệu, máy móc....)	Tên dự án	x	x		X. Thời gian thực 24/7; ngay khi có quyết định, kết luận, giấy phép/chứng nhận được cấp, thu hồi hoặc cập nhật, cảnh báo hoặc khi có thông tin mới	x	B. Tạo điều kiện cho nhà nhập khẩu, xuất khẩu và tổ chức thương mại tra cứu thông tin hướng dẫn và thực hiện các thủ tục hành chính	Điểm a, Khoản 2 Điều 98 Nghị định 08/2015/NĐ-CP	Chưa rõ ràng	1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19, 20, 21	
		Mức đầu tư của dự án	x	x		X. Thời gian thực 24/7; ngay khi có quyết định, kết luận, giấy phép/chứng nhận được cấp, thu hồi hoặc cập nhật, cảnh báo hoặc khi có thông tin mới	x	B. Tạo điều kiện cho nhà nhập khẩu, xuất khẩu và tổ chức thương mại tra cứu thông tin hướng dẫn và thực hiện các thủ tục hành chính			1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19, 20, 21	
		Thời gian thực hiện dự án	x	x		X. Thời gian thực 24/7; ngay khi có quyết định, kết luận, giấy phép/chứng nhận được cấp, thu hồi hoặc cập nhật, cảnh báo hoặc khi có thông tin mới	x	B. Tạo điều kiện cho nhà nhập khẩu, xuất khẩu và tổ chức thương mại tra cứu thông tin hướng dẫn và thực hiện các thủ tục hành chính			1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19, 20, 21	

		Thời gian hoàn thành dự án	x	x		X. Thời gian thực 24/7; ngay khi có quyết định, kết luận, giấy phép/chứng nhận được cấp, thu hồi hoặc cập nhật, cảnh báo hoặc khi có thông tin mới	x	B. Tạo điều kiện cho nhà nhập khẩu, xuất khẩu và tổ chức thương mại tra cứu thông tin hướng dẫn và thực hiện các thủ tục hành chính			1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19, 20, 21	
		Tên chủ đầu tư	x	x		X. Thời gian thực 24/7; ngay khi có quyết định, kết luận, giấy phép/chứng nhận được cấp, thu hồi hoặc cập nhật, cảnh báo hoặc khi có thông tin mới	x	B. Tạo điều kiện cho nhà nhập khẩu, xuất khẩu và tổ chức thương mại tra cứu thông tin hướng dẫn và thực hiện các thủ tục hành chính			1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19, 20, 21	
		Mã số thuế của chủ đầu tư	x	x		X. Thời gian thực 24/7; ngay khi có quyết định, kết luận, giấy phép/chứng nhận được cấp, thu hồi hoặc cập nhật, cảnh báo hoặc khi có thông tin mới	x	B. Tạo điều kiện cho nhà nhập khẩu, xuất khẩu và tổ chức thương mại tra cứu thông tin hướng dẫn và thực hiện các thủ tục hành chính			1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19, 20, 21	
		Tên doanh nghiệp thực hiện dự án	x	x		X. Thời gian thực 24/7; ngay khi có quyết định, kết luận, giấy phép/chứng nhận được cấp, thu hồi hoặc cập nhật, cảnh báo hoặc khi có thông tin mới	x	B. Tạo điều kiện cho nhà nhập khẩu, xuất khẩu và tổ chức thương mại tra cứu thông tin hướng dẫn và thực hiện các thủ tục hành chính	Điểm a, Khoản 2 Điều 98 Nghị định 08/2015/NĐ-CP	Chưa rõ ràng	1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19, 20, 21	

		Mã số doanh nghiệp thực hiện dự án	x	x		X. Thời gian thực 24/7; ngay khi có quyết định, kết luận, giấy phép/chứng nhận được cấp, thu hồi hoặc cập nhật, cảnh báo hoặc khi có thông tin mới	x	B. Tạo điều kiện cho nhà nhập khẩu, xuất khẩu và tổ chức thương mại tra cứu thông tin hướng dẫn và thực hiện các thủ tục hành chính		1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19, 20, 21	
		Địa chỉ	x	x		X. Thời gian thực 24/7; ngay khi có quyết định, kết luận, giấy phép/chứng nhận được cấp, thu hồi hoặc cập nhật, cảnh báo hoặc khi có thông tin mới	x	B. Tạo điều kiện cho nhà nhập khẩu, xuất khẩu và tổ chức thương mại tra cứu thông tin hướng dẫn và thực hiện các thủ tục hành chính		1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19, 20, 21	